TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CC - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lô Văn Vinh; Ông Trần Đình Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TL-HSST ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lô Văn B, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1996 tại huyện CC, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: Nọi; Nơi cư trú: bản YT, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn H và bà Vi Thị C; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/07/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện CC, tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Lô Văn S, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản YT, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Vi Văn Ng, sinh năm 1999. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản M, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 27 tháng 07 năm 2020, Lô Văn S, sinh năm 1993, trú tại bản YT, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An và Vi Văn Ng, sinh năm

1999, trú tại Bản M, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An đang ở nhà của S thì cả hai lên cơn nghiện ma túy nên rủ nhau đi mua ma túy để sử dụng. Trước khi đi Ng đưa cho S 100.000 đồng, sau đó S dùng xe máy chở Ng đến nhà Lô Văn B (tên gọi khảo là Nọi) ở bản YT, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An. Khi đến nơi S và Ng gặp B trước cổng nhà B, S nói với B: "Bán cho một trăm nghìn tiền hàng" (ý nói bán cho một trăm nghìn ma túy) và đưa cho B 100.000 đồng. B cầm tiền rồi đi vào trong nhà, khoảng một phút sau B quay ra đưa cho S một gói nhỏ ma túy được gói bằng mảnh giấy màu trắng. Sau khi mua được ma túy, S và Ng đem xe máy đến nhà người quen ở bản Liên Sơn, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An gửi rồi đi bộ ra nghĩa địa bản Liên Sơn để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi S và Ng đang đi bộ trên đường thì bị Công an huyện CC, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang S đang tàng trữ trái phép một gói ma túy trong bàn tay phải.

Đến 19 giờ 10 phút ngày 27 thảng 07 năm 2020, biết hành vi bán trái phép chất ma túy của mình bị phát hiện nên B đã ra đầu thú và giao nộp 100 000 đồng tiền do bán trái phép chất ma túy cho S và Ng.

Kết luận giám định số 1095/KL-PC09 (Đ2-MT) ngảy 31 thảng 07 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn S và Vi Văn Ng gửi tới giám định là ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 52/CT-VKS-CC ngày 09/09/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CC đã truy tố bị cáo Lô Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bản thân bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lô Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn B mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án, truy thu số tiền thu lợi bất chính; Miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 27 tháng 07 năm 2020, tại bản YT, xã LD, huyện CC, tỉnh Nghệ An Lô Văn B đã có hành vi bán trái phép 0,05 gam ma tuý Hêrôin cho Lô Văn S và Vi Văn Ng với số tiền 100.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lô Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây tác hại nhiều mặt đến đời sống xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn và là nguyên nhân

làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nhưng nhưng để có ma túy sử dụng bị cáo đã ngang nhiên bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy khác chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo chưa có vợ con, sống phụ thuộc vào bố mẹ, tài sản riêng không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra B khai nhận số ma túy mà B đã bán cho S và Ng là do B mua của một người đàn ông không quen biết ở xã Môn Sơn, huyện CC, tỉnh Nghệ An. Do không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

Đối với S và Ng là những đối tượng đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, nhưng do khối lượng ma tuý tàng trữ không đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CC đã giao các đối tượng trên cho cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính.

[5] Về vật chứng:

- Thu giữ tại S và Ng 0,05 gam Heroine, cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ đi giám định. Số vật chứng còn lại gồm: 01 mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì niêm phong cũ là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng tiền B bán ma tuý cho S và Ng. Xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lô Văn B, tên gọi khác: Nọi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lô Văn B, tên gọi khác: Nọi 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2020.

- Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư bưu điện loại đang lưu hành xung quanh có viền xanh đỏ đã được niêm phong mặt trước có ghi vật chứng còn lại thu giữa của Lô Văn S và Vi Văn Ng, bên trong có chứa: 01 mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì thư bưu điện đã được mở niêm phong.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng số 57 ngày 09/9/2020 giữa Công an huyện CC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CC.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) của Lô Văn B. Số tiền trên đang được bảo quản tại chi Cục Thi hành án Dân sự huyện CC theo biên lai thu tiền số 0008968 ngày 11/9/2020 giữa Công an huyện CC và Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện CC.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lô Văn B, tên gọi khác: Nọi phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện CC;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện CC;
- CQTHAHS huyện CC;
- CCTHADS huyện CC;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi